

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Bản án số: 10/2023/HNGĐ-ST

Ngày 27-6-2023

V/v Ly hôn, tranh chấp về
nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Hương Giang.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Đình Thi;

Ông Hoàng Văn Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vy Thị Mai Hương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Nông Ngọc Hưng, Kiểm sát viên

Ngày 15 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân & gia đình thụ lý số: 16/2023/TLST-HNGĐ, ngày 02 tháng 3 năm 2023 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con chung khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 30 tháng 5 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2023/QĐST-HNGĐ ngày 15 tháng 6 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Như Q, sinh năm 1998; địa chỉ: Số 1xx, tổ 1x, phường H, quận HM, thành phố Hà Nội; vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Bị đơn: Anh Tô Bảo T, sinh năm 1988; địa chỉ: Khu Th, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án chị Nguyễn Như Q trình bày như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Tô Bảo T đăng ký kết hôn năm 2019 tại Ủy ban nhân dân phường H, quận HM, thành phố Hà Nội trên cơ sở tự do tìm hiểu, tự nguyện kết hôn và được hai bên gia đình tổ chức cưới hỏi theo phong

tục địa phương. Vợ chồng chung sống đến khoảng tháng 10 năm 2021, thì bắt đầu nảy sinh mâu thuẫn, bất đồng quan điểm nguyên nhân do anh Tô Bảo T ham chơi, lười lao động, thu nhập của anh Tô Bảo T đều phục vụ cho mục đích cá nhân của bản thân. Anh Tô Bảo T không quan tâm, chăm sóc gia đình dẫn đến vợ chồng bất đồng quan điểm không có tiếng nói chung; có lần anh Tô Bảo T đánh chị mặc dù không có ai chứng kiến nhưng vết thương để lại do bị anh Tô Bảo T đánh, bố mẹ chồng và bố mẹ chị đều nhìn thấy. Gia đình nội ngoại hai bên đã nhiều lần hòa giải mâu thuẫn vợ chồng nhưng đều không thành. Đến khoảng tháng 02 năm 2022, anh Tô Bảo T bỏ về nhà bố mẹ đẻ tại tỉnh Lạng Sơn sinh sống, để mẹ con chị sinh sống ở thành phố Hà Nội. Xác định không còn tình cảm vợ chồng với anh Tô Bảo T, chị yêu cầu được ly hôn với anh Tô Bảo T.

Về con chung: Có 01 con chung là cháu Tô Bảo N, sinh ngày 04/11/2020, hiện đang ở với chị tại địa chỉ Số 1xx, tổ 1x, phường H, quận HM, thành phố Hà Nội. Khi ly hôn, chị yêu cầu được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Tô Bảo N đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi và không yêu cầu anh Tô Bảo T cấp dưỡng nuôi con chung.

Về điều kiện nuôi con: Chị đang làm kế toán cho Công ty cổ phần công nghệ cao M tại thành phố Hà Nội thu nhập trung bình 7.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng/tháng. Công việc làm việc theo giờ hành chính từ thứ hai đến thứ bảy. Trong thời gian đi làm chị có gửi cháu tại trường mầm non (trường tư); bố mẹ chị đều đồng ý cho chị đưa con về nuôi và giúp đỡ chị chăm sóc con, vì ông bà cũng muốn cháu được học tập ở môi trường tốt hơn.

Đối với bị đơn anh Tô Bảo T: Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng bị đơn đều vắng mặt không có lý do nên Tòa án không lấy được lời khai cũng như tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải được.

Tại Biên bản xác minh với Công an thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn cho biết: Anh Tô Bảo T, sinh ngày 19-02-1988, có đăng ký hộ khẩu thường trú tại Khu Th, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, hiện nay vẫn cư trú tại nơi đăng ký hộ khẩu trên, chưa chuyển hộ khẩu đi nơi khác.

Tại Biên bản làm việc với bà Lý Thị Th (mẹ đẻ anh Tô Bảo T), về quá trình và thời gian đăng ký kết hôn của các con bà Lý Thị Th trình bày phù hợp với lời khai của chị Nguyễn Như Q. Nguyên nhân mâu thuẫn cụ thể dẫn đến ly hôn của vợ chồng các con thì bà không được rõ, bà chỉ biết chị Nguyễn Như Q có gọi điện cho bà nói anh Tô Bảo T không tu chí làm ăn, thường xuyên tụ tập bạn bè uống rượu; có lần anh Tô Bảo T đánh chị Nguyễn Như Q, bà có hỏi nguyên nhân nhưng anh Tô Bảo T không nói. Nguyên vọng của bà mong muốn các con đoàn tụ, chung sống hạnh phúc, cùng nhau chăm sóc con cái. Quá trình giải quyết vụ án bà đã nhận các văn bản tố tụng do Tòa án tổng đạt đến cho anh Tô Bảo T và đã thông báo đến cho anh Tô Bảo T được biết, do công việc lái xe thuê bận rộn nên không thể về theo thông báo của Tòa án được.

Tại Đơn trình bày của bà Lê Thị H (mẹ đẻ chị Nguyễn Như Q) cho biết: Sau khi kết hôn vợ chồng các con chung sống bình thường đến năm 2021 thì thường xuyên xảy ra cãi vã do anh Tô Bảo T không chăm lo cho gia đình, mãi chơi tụ tập bạn bè thậm chí có lần anh Tô Bảo T còn đánh chị Nguyễn Như Q hiện vết bầm trên mặt, sau đó một thời gian thì anh Tô Bảo T bỏ về nhà tại Khu Th, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn sinh sống, từ khi bỏ đi đến nay đã hơn một năm không chung sống với nhau. Nguyên vọng của chị Nguyễn Như Q là được nuôi con bà nhất trí và sẽ hỗ trợ chăm sóc cháu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật, quan điểm đề nghị giải quyết vụ án như sau:

Trong thời gian chuẩn bị xét xử, thẩm phán đã tiến hành thụ lý vụ án đúng thẩm quyền, xác định tư cách đương sự, tiến hành xác minh, thu thập chứng cứ và gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát đều đã đảm bảo đúng quy định. Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục tố tụng đối với phiên tòa dân sự sơ thẩm. Việc tuân theo pháp luật tố tụng, nguyên đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định; bị đơn không thực hiện quyền và nghĩa vụ của họ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung giải quyết vụ án: Đề nghị áp dụng các Điều 51, 56, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện, cho chị Nguyễn Như Q được ly hôn với anh Tô Bảo T. Chị Nguyễn Như Q được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh Tô Bảo T không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị Nguyễn Như Q không yêu cầu. Về tài sản chung và nợ chung: Không có. Nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Chị Nguyễn Như Q giao nộp chứng cứ cho Tòa án gồm: Trích lục kết hôn, giấy tờ tùy thân; hợp đồng lao động; bản lương; đơn đề nghị không tiến hành hoà giải; đơn trình bày; đơn xin ly hôn vắng mặt.

Các tình tiết, sự kiện không phải chứng minh và các tình tiết mà các bên đã thống nhất: Chị Nguyễn Như Q và anh Tô Bảo T có đăng ký kết hôn tại cơ quan có thẩm quyền.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét, thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị Nguyễn Như Q có đơn khởi kiện yêu cầu giải quyết về ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn và bị đơn anh Tô Bảo T có hộ khẩu thường trú tại Khu Th, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn nên xác định vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Lạng Sơn theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, các đương sự đều vắng mặt, trong đó nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn đã được Tòa án triệu tập

hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm Điều 227; Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đương sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Như Q và anh Tô Bảo T kết hôn có đăng ký kết hôn ngày 13 tháng 11 năm 2019 tại Ủy ban nhân dân phường H, quận HM, thành phố Hà Nội trên cơ sở tự nguyện, nên cuộc hôn nhân này là hợp pháp. Quá trình chung sống, vợ chồng đã xảy ra mâu thuẫn do anh Tô Bảo T không tu chí làm ăn và quan tâm, chăm sóc đến gia đình dẫn đến vợ chồng không có tiếng nói chung thường xuyên xảy ra cãi vã, thậm chí còn xảy ra xô xát; vợ chồng đã không còn sống chung với nhau từ năm 2021 đến nay, việc này đã được thể hiện trong các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, phù hợp với nội dung làm việc với bà Lý Thị Th là mẹ đẻ của anh Tô Bảo T và đơn trình bày của bà Lê Thị H là mẹ đẻ chị Nguyễn Như Q. Mặt khác, Tòa án đã triệu tập, thông báo cho anh Tô Bảo T đến Tòa án để giải quyết, hòa giải vụ án nhưng anh Tô Bảo T cố tình vắng mặt, điều này thể hiện anh Tô Bảo T không mong muốn hòa giải để vợ chồng đoàn tụ. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Như Q là có căn cứ quy định tại Điều 19, khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về con chung: Xét yêu cầu nuôi con của nguyên đơn và các tài liệu, chứng cứ chứng minh điều kiện nuôi con thấy rằng chị Nguyễn Như Q đang làm kế toán cho Công ty cổ phần công nghệ cao M tại Hà Nội với thu nhập trung bình ổn định từ 7.000.000đồng đến 10.000.000đồng/tháng đảm bảo kinh tế nuôi sống bản thân và con chung; con chung từ khi sinh ra đã quen với môi trường và điều kiện sinh sống tại thành phố Hà Nội, thêm việc môi trường học tập tại thành phố Hà Nội tốt hơn; bà Lê Thị H (mẹ đẻ) đồng ý hỗ trợ chị chăm sóc con trong thời gian chị đi làm. Cháu Tô Bảo N, sinh ngày 04/11/2020, tính đến thời điểm xét xử sơ thẩm chưa đủ 36 tháng tuổi nên nguyên đơn yêu cầu được trực tiếp nuôi cháu bé là hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật tại khoản 3 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình. Ngoài ra, trong quá trình giải quyết vụ án anh Tô Bảo T không hợp tác, không đến Tòa, không có văn bản trình bày ý kiến về nguyện vọng nuôi con chung. Do vậy, để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con chưa thành niên, sự ổn định trong sinh hoạt, học tập, cần giao con chung cho chị Nguyễn Như Q trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi trưởng thành, đủ 18 tuổi là phù hợp quy định pháp luật. Anh Tô Bảo T không phải cấp dưỡng nuôi con do chị Nguyễn Như Q không yêu cầu.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

[6] Về án phí: Căn cứ quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chị Nguyễn Như Q phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

[7] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, các Điều 56, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Như Q. Xử cho chị Nguyễn Như Q được ly hôn với anh Tô Bảo T.

2. Về con chung: Chị Nguyễn Như Q được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Tô Bảo N, sinh ngày 04 tháng 11 năm 2020; từ khi Bản án có hiệu lực pháp luật đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh Tô Bảo T không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Như Q phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn để nộp ngân sách nhà nước. Xác nhận bà Nguyễn Như Q đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2021/00032xx ngày 02 tháng 3 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Lạng Sơn.

5. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- UBND phường H, quận HM;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trương Thị Hương Giang

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Đình Thi Hoàng Văn Dũng

Trương Thị Hương Giang